

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 24-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Đô;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai;

2. Bà Võ Thị Diệp;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đào Kim Xoa** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Ngô Không** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh P, sinh năm 1982; Tên gọi khác: N; Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Huỳnh Thanh N, sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị Bé T, sinh năm: 1956; Vợ, con: Không có; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Tiền án: 1/ Ngày 19/7/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giết tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2006. 2/ Ngày 09/5/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xử phạt 12 tháng tù về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2009. 3/ Ngày 30/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp giết tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/12/2018 chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 31/10/2021; Tạm giam: Ngày 09/11/2021 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Lê Thị Kim D**, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: khóm M, thị trấn T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Đặng Thị M, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

- Thiều Văn V, sinh năm 1975 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp B, xã K, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Huỳnh Thanh P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 31/10/2021, Huỳnh Thanh P thấy chị Lê Thị Kim D điều khiển xe mô tô chạy từ đường Quốc lộ 30 rẽ vào đường nội bộ của cụm công nghiệp D hướng sông Đình Trung thuộc ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh. Lúc này, P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên lén lúc đi bộ theo sau. Khi đến khu vực cổng sau Công ty D thì thấy chị D đang ngồi tựa lưng vào dải phân cách giữa đường nói chuyện với anh Thiều Văn V; bên cạnh chị D có để một giỏ xách nhựa màu xanh. Thấy vậy, P nằm xuống đường lén lút bò đến phía sau lưng chị D và anh V thì bị phát hiện. P liền đứng dậy chạy đến dùng tay giật lấy giỏ xách của chị D rồi nhanh chóng chạy ra hướng Quốc lộ 30 tẩu thoát; chị D cùng anh V đuổi theo truy hô cướp nhưng không kịp nên trình báo sự việc đến Công an xã B, huyện Cao Lãnh đến giải quyết.

Quá trình xác minh, xác định P chính là người thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị D nên Cơ quan Công an huyện Cao Lãnh tiến hành bắt khẩn cấp đối với P để điều tra. P thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; sau khi cướp giật được giỏ xách thì đem về nhà kiểm tra phát hiện bên trong có túi xách nhỏ màu nâu, trong đó có số tiền 25.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A31 màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 bằng lái xe mô tô, 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy bảo hiểm xe mô tô tất cả mang tên Lê Thị Kim D. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, P mang 02 cái giỏ xách cùng các giấy tờ của chị D lên cầu C ném bỏ xuống sông và tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy đến nhà của bà Đặng Thị M (mợ của P) ở ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, gửi số tiền 20.000.000 triệu đồng và nói làm thuê dành dụm có được. Sau đó, P dùng 50.000 đồng đổ xăng và mua 02 đôi dép với số tiền 90.000 đồng, số tiền còn lại 4.484.000 đồng cất giữ trong người; chiếc điện thoại A31 thì P mang đến sửa chữa tại cửa hàng Đại Thắng thuộc khóm M, thị trấn T, huyện Cao Lãnh.

Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh tiến hành thu hồi các tang vật gồm: Số tiền 20.000.000 đồng do bà M giao nộp, số tiền 4.484.000 đồng thu giữ trong người P, 01 điện thoại Samsung A31 màu đen tại cửa hàng T, 01 đôi dép

cao su màu xanh đậm, 01 đôi dép cao su màu trắng; 01 cái áo sơ mi dài tay hình hoa văn, 01 quần sọt kaki màu đen mà Phong mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội.

Tại biên bản định giá số 36/BB-HĐ ĐGTTTHS ngày 05/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lãnh kết luận chiếc điện thoại Sam sung A31 cùng 02 sim trị giá 2.417.000 đồng. Quá trình điều tra chị Huỳnh Thị Thúy K là em ruột của P đã thay P khắc phục cho chị D số tiền 516.000 đồng. Hiện chị D đã nhận lại số tiền 25.000.000 đồng cùng chiếc điện thoại Samsung A31. Riêng đối với 02 giỏ sách cùng các giấy tờ đã truy tìm nhưng không thu hồi được nên chị D không yêu cầu bồi thường cũng không yêu cầu định giá.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành thật khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS-HCL ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh P về tội “Cướp giật tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh P phạm tội “Cướp giật tài sản”; áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh P với mức án từ 09 năm đến 10 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định và cũng không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép cao su màu xanh đậm, 01 đôi dép bằng cao su màu trắng, 01 cái áo sơ mi dài tay hình hoa văn, 01 quần sọt kaki màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, chối đáp gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Thanh P đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 52/CT-VKS-HCL ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Bị cáo Huỳnh Thanh P là người có nhiều tiền án nhưng chưa được xóa án tích. Vào khoảng 02 giờ ngày 31/10/2021, tại ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Phong thấy chị Lê Thị Kim D điều khiển xe máy từ đường Quốc lộ 30 rẽ vào đường nội bộ cụm công nghiệp D thì phát sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Bị cáo thấy chị D ngồi tựa lưng vào dãi phân cách đang nói chuyện với anh Thiều Văn V thì lên lút tiếp cận. Khi bị phát hiện thì bị cáo P đã đứng dậy giật giỏ xách của chị D để bên cạnh và nhanh chóng tẩu thoát. Tài sản bị cáo P chiếm đoạt của chị D là 25.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung A31 trị giá là 2.417.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo P chiếm đoạt là 27.417.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh P đã vi phạm “Tội cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

[4] Xét hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh P khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo là người có nhiều tiền án về các tội “Cướp giật tài sản và Chiếm giữ trái phép tài sản” thì lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành người tốt nhưng bị cáo không làm được điều này. Muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn lao động nên bị cáo cố tình chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng giá trị là 27.417.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo còn khai rằng hiểu rõ việc cướp giật tài sản của

người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo vệ, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ở địa phương. Lợi dụng lúc đêm khuya, vắng người, bị cáo đã thực hiện hành vi rất táo bạo và liều lĩnh bất chấp hậu quả xảy ra và sự trừng trị của pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật; đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có .

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại xong đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp cũng như thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép cao su màu xanh mặt dưới dép có in chữ SPEED CAR THÁI NGUYÊN 1L; 01 đôi dép bằng cao su màu trắng, mặt dưới có in chữ THU DO THANH SPEED CAR 41; 01 cái áo sơ mi dài tay hình hoa văn màu đỏ - vàng - đen, mặt trong phía sau cổ áo có in dòng chữ “XXL” ; 01 quần sọt kaki màu đen, mặt ngoài lưng quần phía sau có in dòng chữ “Lee” mặt trong lưng quần phía sau có in chữ “size 31”.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/12/2021).

[10] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Thanh P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Cáo trạng số 52/CT-VKS-HCL ngày 29/11/2021 và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết xử lý vật chứng vụ án là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

[12] Đối với bà Đặng Thị M nhận giữ 20.000.000 đồng do bị cáo P gửi không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý đối với bà M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Thanh P** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh P 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép cao su màu xanh mặt dưới dép có in chữ SPEED CAR THÁI NGUYÊN 1L; 01 đôi dép băng cao su màu trắng, mặt dưới có in chữ THU DO THANH SPEED CAR 41; 01 cái áo sơ mi dài tay hoa văn màu đỏ - vàng - đen, mặt trong phía sau cổ áo có in dòng chữ “XXL” ; 01 quần sọt kaki màu đen, mặt ngoài lưng quần phía sau có in dòng chữ “Lee” mặt trong lưng quần phía sau có in chữ “size 31”.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/12/2021).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Cơ quan CSĐT CAHCL;
- Cơ quan THAHS&HTTP CAHCL;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Đô

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Bé Hai Võ Thị Điệp

Trần Văn Đô

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã xử:

Huỳnh Thanh Phong, sinh năm 1982; Tên gọi khác: Nhựt; Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Huỳnh Thanh Nghiêm, sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị Bé Tư, sinh năm: 1956; Vợ, con: Không có; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Tiền án: 1/ Ngày 19/7/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2006. 2/ Ngày 09/5/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xử phạt 12 tháng tù về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2009. 3/ Ngày 30/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/12/2018 chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 31/10/2021; Tạm giam: Ngày 09/11/2021 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Lê Thị Kim Dung**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Đặng Thị Mai**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: tổ 26, ấp 4, xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Thanh Phong** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Phong 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép cao su màu xanh mặt dưới dép có in chữ SPEED CAR THÁI NGUYÊN 1L; 01 đôi dép bằng cao su màu trắng, mặt dưới có in chữ THU DO THANH SPEED CAR 41; 01 cái áo sơ mi dài tay hoa văn màu đỏ - vàng - đen, mặt trong phía sau cổ áo có in dòng chữ “XXL” ; 01 quần sọt kaki màu đen, mặt ngoài lưng quần phía sau có in dòng chữ “Lee” mặt trong lưng quần phía sau có in chữ “size 31”.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/12/2021).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh Phong phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Hội thẩm nhân dân

(đã ký)

Võ Thị Điệp - Trần Văn Bé Hai

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Văn Đô

Để thi hành

Cao Lãnh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH
THẨM PHÁN**

Trần Văn Đô